

**TẬP ĐOÀN
BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG
VIỆT NAM**

Số: 229 /QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng cổ phần của Tập đoàn Bưu chính
Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bưu điện
(Công ty PCM)**

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Luật Quản lý và Đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 253/NQ-CP ngày 26/8/2025 của Chính phủ về việc công bố các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp (Luật số 69/2014/QH13) tiếp tục có hiệu lực;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp (Nghị định 91/2015);

Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp (Nghị định 32/2018);

Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP (Nghị định 140/2020);

Căn cứ Nghị định số 167/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ.

Căn cứ Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/5/2021 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015; Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018; Nghị định 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 và Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ (Thông tư 36/2021/TT-BTC);



Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 16/2023/TT-BTC ngày 17/3/2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/5/2021 của Bộ Tài chính (Thông tư 16/2023/TT-BTC);

Căn cứ Quyết định số 620/QĐ-TTg ngày 10/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam giai đoạn đến năm 2025;

Căn cứ Văn bản số 1944/UBQLV-CNHT ngày 28/08/2024 của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về việc thoái vốn tại 24 doanh nghiệp thuộc danh mục thoái vốn đã được phê duyệt theo Quyết định số 620/QĐ-TTg;

Căn cứ Văn bản số 296/VNPT-HĐTV-TCCL ngày 25/09/2024 của Hội đồng thành viên Tập đoàn về việc triển khai công tác thoái vốn tại 24 doanh nghiệp hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Việt Nam, thuộc danh mục thoái vốn được phê duyệt theo QĐ 620;

Căn cứ Văn bản số 247/VNPT-HĐTV-KTTC ngày 30/7/2025 của Hội đồng thành viên Tập đoàn về việc giao nhiệm vụ xác định giá khởi điểm tại ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của VNPT tại các doanh nghiệp có vốn góp;

Căn cứ Quyết định số 1151/QĐ-VNPT-KTTC ngày 31/12/2024 của Tổng Giám đốc Tập đoàn về việc thành lập Tổ công tác xác định giá khởi điểm để thoái vốn;

Căn cứ Hợp đồng số 02/2025/HĐTPCM/SHS.HS.TV ngày 09/01/2025 giữa Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội và Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc cung cấp dịch vụ tư vấn chuyển nhượng vốn của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại 21 doanh nghiệp có vốn góp;

Căn cứ Hợp đồng số 01/2025/HĐTV/VNPT-AASC-AISC ngày 09/01/2025 giữa Liên danh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC – Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học MOORE AISC và Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc tư vấn thẩm định giá trị phần vốn góp của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại 21 doanh nghiệp có vốn góp và Phụ lục hợp đồng số 02/2025/PLHĐ-AASC-AISC-VNPT ngày 14/7/2025 về việc tư vấn giá khởi điểm tại ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn;

Căn cứ Văn bản số 1537/UBCK-PTTT ngày 08/05/2025 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước gửi PCM về Hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại PCM là 0%;

Căn cứ Báo cáo tư vấn giá khởi điểm chào bán cổ phần số 160925.009/BCTV.KT7 ngày 16/9/2025, Chứng thư thẩm định giá số 014/2025/1609.002.KT7 ngày 16/9/2025 và báo cáo thẩm định giá số 160925.005/BCTĐ.KT7 ngày 16/9/2025 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

Căn cứ Quyết định số 181/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 30/9/2025 của Hội đồng Thành viên Tập đoàn về việc xác định giá khởi điểm chuyển nhượng cổ phần do Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam sở hữu tại Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bưu điện (Công ty PCM) (theo giá trị Công ty PCM tại thời điểm 31/12/2024);

Căn cứ Báo cáo tư vấn Phương án chuyển nhượng vốn của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bưu điện do Công ty Cổ

phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (“SHS”) xây dựng gửi kèm theo văn bản số 1532/2025/CV-SHS ngày 02/10/2025 của SHS;

Căn cứ Công văn số 161025.003/CV.KT7 ngày 16/10/2025 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC về việc giá khởi điểm tại ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của VNPT tại Công ty PCM;

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Tập đoàn tại Tờ trình số 8247/TTr-VNPT-KTTC ngày 03/10/2025 về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bưu điện (Công ty PCM);

Căn cứ ý kiến của các Thành viên Hội đồng thành viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án chuyển nhượng cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty PCM với các nội dung chủ yếu được chi tiết tại phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Thời gian triển khai thực hiện và hoàn thành các nội dung liên quan đến chuyển nhượng cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty PCM: Trước thời điểm hết hiệu lực của Quyết định số 620/QĐ-TTg (31/12/2025). Trong trường hợp có văn bản điều chỉnh/thay thế Quyết định 620/QĐ-TTg thì thời gian triển khai và hoàn thành chuyển nhượng vốn của VNPT tại Công ty PCM là trước ngày hết hiệu lực của văn bản điều chỉnh/thay thế hoặc trước ngày hết hiệu lực của chứng thư thẩm định giá (15/03/2026) tùy theo thời điểm nào đến trước.

Điều 3. Giao Tổng Giám đốc Tập đoàn triển khai các thủ tục chuyển nhượng cổ phần theo Phương án đã phê duyệt và các quy định của pháp luật. Người đại diện vốn của Tập đoàn tại Công ty PCM có trách nhiệm thực hiện các công việc liên quan đến chuyển nhượng cổ phần của Tập đoàn tại Công ty PCM theo đề nghị của Tổng Giám đốc Tập đoàn. Trong quá trình triển khai thực hiện, cho phép Tổng Giám đốc Tập đoàn được ủy quyền lại cho các Phó Tổng Giám đốc thực hiện các công việc được giao nêu trên theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Tổng Giám đốc Tập đoàn, các Ban chức năng thuộc Tập đoàn và Người đại diện vốn của Tập đoàn tại Công ty PCM, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Chủ tịch HĐQT;
- Các Thành viên HĐQT;
- Các PTGD Tập đoàn;
- Ban Kiểm soát VNPT
- Các Ban: TCCL; KSNB; KTTC, KHĐT (để t/h)
- Lưu: VT, HĐQT, KTTC.ĐHD

Số office: 872923 - VBG

**TM.HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**



Tô Dũng Thái

PHỤ LỤC

Phương án chuyển nhượng cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty PCM được ban hành kèm theo Quyết định số 229./QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 16./10./2025 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (“VNPT”)

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Quản lý và Đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15;
- Nghị quyết số 253/NQ-CP ngày 26/8/2025 của Chính phủ về việc công bố các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp (Luật số 69/2014/QH13) tiếp tục có hiệu lực;
- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp (Nghị định 91/2015);
- Nghị định số 32/2018/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp (Nghị định 32/2018);
- Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP (Nghị định 140/2020);
- Nghị định số 167/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ.
- Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/5/2021 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015; Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2015; Nghị định 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 và Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ (Thông tư 36/2021/TT-BTC);
- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

- Thông tư số 16/2023/TT-BTC ngày 17/3/2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 36/2021/TT-BTC ngày 26/5/2021 của Bộ Tài chính (Thông tư 16/2023/TT-BTC);

- Quyết định số 620/QĐ-TTg ngày 10/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam giai đoạn đến năm 2025;

- Văn bản số 1944/UBQLV-CNHT ngày 28/08/2024 của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về việc thoái vốn tại 24 doanh nghiệp thuộc danh mục thoái vốn đã được phê duyệt theo Quyết định số 620/QĐ-TTg;

- Văn bản số 296/VNPT-HĐTV-TCCL ngày 25/09/2024 của Hội đồng thành viên Tập đoàn về việc triển khai công tác thoái vốn tại 24 doanh nghiệp hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Việt Nam, thuộc danh mục thoái vốn được phê duyệt theo QĐ 620;

- Văn bản số 247/VNPT-HĐTV-KTTC ngày 30/7/2025 của Hội đồng thành viên Tập đoàn về việc giao nhiệm vụ xác định giá khởi điểm tại ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của VNPT tại các doanh nghiệp có vốn góp;

- Quyết định số 1151/QĐ-VNPT-KTTC ngày 31/12/2024 của Tổng Giám đốc Tập đoàn về việc thành lập Tổ công tác xác định giá khởi điểm để thoái vốn;

- Hợp đồng số 02/2025/HĐTPCM/SHS.HS.TV ngày 09/01/2025 giữa Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội và Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc cung cấp dịch vụ tư vấn chuyển nhượng vốn của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại 21 doanh nghiệp có vốn góp;

- Hợp đồng số 01/2025/HĐTV/VNPT-AASC-AISC ngày 09/01/2025 giữa Liên danh Công ty TNHH Hằng Kiểm toán AASC – Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học MOORE AISC và Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc tư vấn thẩm định giá trị phần vốn góp của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại 21 doanh nghiệp có vốn góp và Phụ lục hợp đồng số 02/2025/PLHĐ-AASC-AISC-VNPT ngày 14/7/2025 về việc tư vấn giá khởi điểm tại ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn;

- Văn bản số 1537/UBCK-PTTT ngày 08/05/2025 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước gửi PCM về Hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại PCM là 0%;

- Báo cáo tư vấn giá khởi điểm chào bán cổ phần số 160925.009/BCTV.KT7 ngày 16/9/2025, Chứng thư thẩm định giá số 014/2025/1609.002.KT7 ngày 16/9/2025 và báo cáo thẩm định giá số 160925.005/BCTĐ.KT7 ngày 16/9/2025 của Công ty TNHH Hằng Kiểm toán AASC;

- Quyết định số 181/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 30/9/2025 của Hội đồng Thành viên Tập đoàn về việc xác định giá khởi điểm chuyển nhượng cổ phần do Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam sở hữu tại Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bưu điện (Công ty PCM) (theo giá trị Công ty PCM tại thời điểm 31/12/2024);

- Báo cáo tư vấn Phương án chuyển nhượng vốn của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bưu điện do Công ty Cổ phần

Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (“SHS”) xây dựng gửi kèm theo văn bản số 1532/2025/CV-SHS ngày 02/10/2025 của SHS;

- Công văn số 161025.003/CV.KT7 ngày 16/10/2025 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC về việc giá khởi điểm tại ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của VNPT tại Công ty PCM;

- Tờ trình số 8247/TTr-VNPT-KTTC ngày 03/10/2025 về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bưu điện (Công ty PCM);

2. Mục đích của việc chuyển nhượng cổ phần

Việc chuyển nhượng vốn của VNPT đầu tư tại Công ty PCM nhằm thực hiện Quyết định số 620/QĐ-TTg ngày 10/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam giai đoạn đến hết năm 2025 và Văn bản số 1944/UBQLV-CNHT ngày 28/8/2024 của Ủy Ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về việc thoái vốn tại 24 doanh nghiệp thuộc danh mục thoái vốn đã được phê duyệt theo Quyết định số 620/QĐ-TTg.

3. Tình hình đầu tư vốn, lợi ích thu được và ảnh hưởng của việc chuyển nhượng cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam đầu tư tại Công ty PCM

3.1. Tình hình đầu tư vốn

Tính đến thời điểm lập Phương án chuyển nhượng vốn (tháng 10/2025), tình hình đầu tư vốn của VNPT tại Công ty PCM như sau:

- Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty PCM: 1.960.000 cổ phần.
- Tổng giá trị cổ phần nắm giữ theo mệnh giá (10.000 đồng/cổ phần): 19.600.000.000 đồng.
- Giá trị khoản đầu tư vào Công ty PCM ghi trên sổ sách của VNPT tại ngày 31/12/2024: 26.950.000.000 đồng.
- Giá trị trích lập dự phòng của VNPT đến ngày 31/12/2024: 4.050.666.667 đồng

3.2. Lợi ích thu được và ảnh hưởng của việc chuyển nhượng cổ phần

Nếu chuyển nhượng thành công toàn bộ số cổ phần của VNPT tại Công ty PCM, VNPT sẽ nhận được dòng tiền có giá trị tối thiểu bằng **62.733.720.000 đồng** tính theo giá khởi điểm nêu tại mục 5.2 dưới đây.

Sau khi chuyển nhượng vốn, VNPT sẽ không còn nắm giữ cổ phần tại Công ty PCM và hoàn thành việc chuyển nhượng vốn đầu tư tại Công ty PCM theo Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam giai đoạn đến hết năm 2025 đã được phê duyệt.

Việc chuyển nhượng cổ phần tương ứng với 49,00% vốn điều lệ của Công ty PCM tạo ra cơ hội lớn cho các nhà đầu tư trên thị trường tham gia mua cổ phần của Công ty PCM để trở thành cổ đông lớn hoặc gia tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty PCM.

4. Tình hình tài chính, kết quả kinh doanh của Công ty PCM, nhu cầu thị trường đầu tư vốn vào Công ty PCM

4.1. Tình hình tài chính, kết quả kinh doanh của Công ty PCM

- Cơ cấu tài sản, nguồn vốn

Công ty mẹ

Đơn vị: triệu VNĐ

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023		31/12/2024		30/06/2025	
		Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
I	Tài sản	59.006	100%	58.342	100%	60.522	100%
1	Tài sản ngắn hạn	42.807	72,55%	42.817	73,39%	45.641	75,41%
2	Tài sản dài hạn	16.199	27,45%	15.526	26,61%	14.881	24,59%
II	Nguồn vốn	59.006	100%	58.342	100%	60.522	100%
1	Nợ phải trả	9.776	16,57%	18.022	30,89%	19.682	32,52%
2	Vốn chủ sở hữu	49.230	83,43%	40.321	69,11%	40.840	67,48%

Nguồn: BCTC Công ty mẹ năm 2024 đã được kiểm toán, BCTC Công ty mẹ 6T/2025 tự lập của PCM

Hợp nhất

Đơn vị: triệu VNĐ

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023		31/12/2024		30/06/2025	
		Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
I	Tài sản	62.750	100%	60.234	100%	61.314	100%
1	Tài sản ngắn hạn	49.551	78,97%	47.708	79,20%	49.433	80,62%
2	Tài sản dài hạn	13.199	21,03%	12.526	20,80%	11.881	19,38%
II	Nguồn vốn	62.750	100%	60.234	100%	61.314	100%
1	Nợ phải trả	13.426	21,40%	19.903	33,04%	20.432	33,32%
2	Vốn chủ sở hữu	49.324	78,60%	40.331	66,96%	40.882	66,68%

Nguồn: BCTC Hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán, BCTC Hợp nhất 6T/2025 tự lập của PCM

- Kết quả hoạt động kinh doanh:

Công ty mẹ

Đơn vị: triệu VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng/giảm	6T/2025
1	Tổng giá trị tài sản	59.006	58.342	-1,13%	60.522
2	Doanh thu thuần	57.753	74.490	28,98%	38.716
3	Lợi nhuận từ HĐKD	-9.423	-8.231	12,65%	621

TT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng/giảm	6T/2025
4	Lợi nhuận khác	-487	-552	-13,35%	15
5	Lợi nhuận trước thuế	-9.910	-8.783	11,37%	636
6	Lợi nhuận sau thuế	-9.910	-8.909	10,10%	509
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-	-

Nguồn: BCTC Công ty mẹ năm 2024 đã được kiểm toán, BCTC Công ty mẹ 6T/2025 tự lập của PCM

Hợp nhất

Đơn vị: triệu VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng/giảm	6T/2025
1	Tổng giá trị tài sản	62.750	60.234	-4,01%	61.314
2	Doanh thu thuần	68.230	78.896	15,63%	42.679
3	Lợi nhuận từ HĐKD	-9.418	-8.313	11,73%	674
4	Lợi nhuận khác	-530	-552	-4,15%	15
5	Lợi nhuận trước thuế	-9.949	-8.866	10,89%	688
6	Lợi nhuận sau thuế	-9.988	-8.993	9,96%	551

Nguồn: BCTC Hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán, BCTC Hợp nhất 6T/2025 tự lập của PCM

4.2. Nhu cầu thị trường đầu tư vốn vào Công ty PCM

Với triển vọng phát triển thị trường viễn thông, Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bưu điện hứa hẹn có nhiều tiềm năng để tiếp tục phát triển trong thời gian tới.

Hiện tại, VNPT đang sở hữu 49% vốn điều lệ tại PCM. Việc VNPT chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp tại PCM sẽ tạo cơ hội cho các nhà đầu tư trên thị trường có thể tham gia mua cổ phần trở thành cổ đông lớn hoặc gia tăng tỷ lệ sở hữu tại PCM.

Chính vì vậy, việc VNPT chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp sở hữu tại Công ty PCM được đánh giá có khả năng sẽ thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư.

5. Phương án chuyển nhượng cổ phần của VNPT tại Công ty PCM

5.1. Phương thức chuyển nhượng vốn

Tên cổ phần chào bán	: Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bưu điện (mã chứng khoán PCM);
Loại cổ phần chào bán	: Cổ phần phổ thông;
Số lượng cổ phần chào bán	: 1.960.000 cổ phần, tương ứng 100% vốn góp của VNPT tại Công ty PCM;
Mệnh giá	: 10.000 đồng/cổ phần
Tổng giá trị cổ phần theo mệnh giá	: 19.600.000.000 đồng
Phương thức chào bán	: Bán đấu giá công khai thông thường

Việc chuyển nhượng vốn của VNPT tại Công ty PCM thực hiện theo trình tự sau: Bán đấu giá công khai, trường hợp bán đấu giá công khai không thành công thì thực hiện chào bán cạnh tranh; trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công thì thực hiện theo phương thức thỏa thuận.

5.2. **Giá khởi điểm chào bán**

Giá khởi điểm một cổ phần: **32.007 đồng/ cổ phần.**

5.3. **Xử lý trường hợp đấu giá công khai không thành công hoặc thành công nhưng vẫn còn số lượng cổ phần cần bán**

Trường hợp đấu giá công khai không thành công hoặc thành công nhưng vẫn còn số lượng cổ phần cần bán thì thực hiện chào bán cạnh tranh. Trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công (áp dụng trong trường hợp chỉ có 01 nhà đầu tư là đối tượng tham gia đã nộp hồ sơ hợp lệ và đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tham dự phiên chào bán cạnh tranh theo quy định) thì thực hiện phương thức thỏa thuận. Trường hợp tại thời điểm xử lý cổ phần không chào bán hết mà pháp luật có quy định khác thì áp dụng theo các quy định của pháp luật hiện hành.

5.4. **Tổ chức thực hiện bán đấu giá**

Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty PCM là Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội ((SHS).

5.5. **Số lượng cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được phép mua**

Căn cứ Văn bản số 1537/UBCK-PTTT ngày 08/05/2025 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước gửi PCM về Hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại PCM là 0%.

Nhà đầu tư nước ngoài không được phép đăng ký mua cổ phần Công ty PCM do VNPT chào bán.

5.6. **Kế hoạch thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn:**

- Dự kiến thời gian hoàn thành việc chuyển nhượng vốn: Trước thời điểm hết hiệu lực của Quyết định số 620/QĐ-TTg (31/12/2025). Trong trường hợp có văn bản điều chỉnh/thay thế Quyết định 620/QĐ-TTg thì thời gian triển khai và hoàn thành chuyển nhượng vốn của VNPT tại Công ty PCM là trước ngày hết hiệu lực của văn bản điều chỉnh/thay thế hoặc trước ngày hết hiệu lực của chứng thư thẩm định giá (15/03/2026) tùy theo thời điểm nào đến trước.

Dự kiến lộ trình thực hiện:

Sstt	Các bước thực hiện	Thời gian	Thực hiện
1	Hoàn thiện hồ sơ chuyển nhượng vốn và các bên ký ban hành	T	SHS, VNPT
2	Nộp hồ sơ bán đấu giá cho SHS	T+1	VNPT
3	Thống nhất lộ trình, Quy chế bán đấu giá với SHS	T+2	VNPT, SHS

4	Công bố thông tin về đợt bán đấu giá cổ phần theo quy định	T+5	SHS, VNPT
5	Nộp Thông báo Công bố thông tin giao dịch của người có liên quan đến người nội bộ (nếu có)	Từ T+6	VNPT
6	Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia mua cổ phần, nhận tiền đặt cọc, phát Phiếu tham dự đấu giá cho nhà đầu tư	T+6- T+25	SHS
7	Tổng hợp kết quả tham dự đấu giá và công bố kết quả tham dự đấu giá	T+26	SHS
8	Nhận Phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư	T+28	SHS
9	Tổ chức buổi bán đấu giá cổ phần	T+30	SHS
10	Tổng hợp kết quả đấu giá, gửi thông báo kết quả đấu giá cho HĐQT, công bố thông tin về kết quả đấu giá	T+31	SHS
11	Nhận tiền nộp mua cổ phần của nhà đầu tư	T+31- T+37	SHS
12	Trả lại tiền đặt cọc cho nhà đầu tư không trúng giá	T+31- T+34	SHS
13	Công bố thông tin kết quả giao dịch của người có liên quan đến người nội bộ	T+37- T+41	VNPT
14	Tổng hợp kết quả bán đấu giá cổ phần và báo cáo về đợt bán đấu giá cho VNPT, xử lý sau đấu giá (nếu có)	T+39	SHS
15	Chuyển tiền thu được từ đợt bán đấu giá cho VNPT (Nếu có)	T+39	SHS
16	Báo cáo Cơ quan đại diện chủ sở hữu và Cục Phát triển Doanh nghiệp Nhà nước – Bộ Tài chính kết quả bán đấu giá	T+41	VNPT

Lộ trình triển khai nêu trên áp dụng cho cuộc bán đấu giá công khai thông thường. Trong trường hợp cuộc đấu giá công khai không thành công hoặc bán không hết số lượng cổ phần chào bán, VNPT sẽ triển khai các bước công việc tiếp theo phù hợp với quy định của pháp luật. Thời gian nêu trên là dự kiến, thời gian thực tế có thể được cập nhật, điều chỉnh theo tiến độ triển khai, các quy định pháp luật có liên quan.